

Bản án số: 21/2024/HS-ST

Ngày 25-4-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Ái

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vi Văn Dương

Ông Lương Khăm Niên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Lô Văn Tim - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L V C**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1997 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản X Kh, xã Y H, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L V Đ và con bà M Th Th; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: **Không**. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 01 năm 2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Văn Hùng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

**- Người chứng kiến:** Anh L X T. Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 11/01/2024 khi L V C đang đi chơi tại bản X L, xã Y H, huyện T D thì lên cơn nghiện chât ma túy nên nảy sinh ý định tìm mua ma túy sử dụng. Lúc đó C đang đi trên đường thuộc khu vực cầu Bản X L, xã Y H, huyện T D thì gặp một nam thanh niên không quen biết, đang đứng bên đường hỏi C “Mua ma túy không?”, nghe nam thanh niên nói vậy C trả lời “Có”, đồng thời lấy trong người ra đưa cho nam thanh niên 200.000đ, nam thanh niên cầm tiền rồi lấy trong người ra đưa cho C 01 gói Heroine bằng bao potylen màu vàng, C cầm gói Heroine cất trong túi quần bên trái mà C đang mặc rồi đi về. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi L V C đang đi bộ trên đường thuộc khu vực gần cầu bản X L, xã Y H, thì bị tổ công tác Công an xã H Kh, huyện T D đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra Công an phát hiện thu giữ trong túi quần bên trái của C đang mặc 01 gói bằng bao potylen màu vàng, mở ra bên trong chứa chât bột màu trắng nghi là ma túy Heroine. L V C khai gói potylen màu vàng chứa chât bột màu trắng Công an thu của C là ma túy Heroine của C mua về để sử dụng. Công an tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi tàng trữ trái phép chât ma túy phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, đưa người và vật chứng đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Kết luận giám định số 164/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 16/01/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu chât bột màu trắng thu giữ của L V C gửi tới giám định là ma túy Heroine có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chât ma túy và tiền chât.

- Số chât bột màu trắng thu giữ của L V C có khối lượng là 0,28g (không phẩy hai mươi tám gam).

Bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-TD ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố L V C về tội: “Tàng trữ trái phép chât ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L V C mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chât ma túy”; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa nên lượng mình ở mức thấp nhất theo đề nghị

của Kiểm sát viên đối với bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L V C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 11/01/2024, tại khu vực bản X L, xã Y H, huyện T D, tỉnh Nghệ An, Công an xã H Kh, huyện T D, tỉnh Nghệ An đang làm nhiệm vụ thì phát hiện bắt quả tang L V C đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,28g ma túy Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và lượng hình ở mức như lời đề nghị của Kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L V C, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân, lý lịch cụ thể của những người này nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Xử lý vật chứng: 0,28g Heroine (đã lấy hết để đi giám định) là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo L V C 01 (Một) năm 01 (Một) tháng tù về tội. “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/01/2024.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 02.4.2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

[3] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L V C.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 25/4/2024.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã Y H;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Ái**